TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:71/2024/HS-ST
Ngày: 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy và bà Nguyễn Thị Lan.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/HSST-QĐ ngày 20/12/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY P sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh H; Nơi thường trú và nơi ở: Ngõ A Hồ Xuân H, khu B, phường N, thành phố H, tỉnh Hả; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1961; Vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1988, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Anh V, sinh năm 1985 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Phạm Thị S, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đông T, tỉnh Q (là mẹ đẻ của anh V).

+ Chị Phạm Thị Kim Dung, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q (là vợ của anh V).

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 09/7/2006; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q (là con của anh V).

+ Cháu Nguyễn Văn D, sinh ngày 06/6/2008; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q (là con của anh V).

+ Cháu Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 17/6/2022 địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q (là con của anh V).

Người đại diện cho cháu Nguyễn Văn D và cháu Nguyễn Thị Hải Y: Chị Phạm Thị Kim D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Sau, anh Tiến: Chị Phạm Thị Kim D, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty ô tô vận tải hành khách V; địa chỉ: Số 1019 L, phường H, thành phố H , tỉnh Hả. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1958 - Giám đốc Công ty.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Mạnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy P là người có giấy phép lái xe ô tô hạng D, số: 990191001480, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp có giá trị đến ngày 02/7/2029 *(chở người từ 10 đến 30 chỗ ngồi)*. Hiện tại, P là lái xe hợp đồng của Công ty Ô tô vận tải hành khách Vâ *(gọi tắt là Công ty V)*, địa chỉ: 1019 L, phường H, thành phố H, tỉnh , do ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1958 là Giám đốc Công ty. P được phân công lái xe tuyến cố định Hải D đi N và ngược lại. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2024, P điều khiển xe ô tô khách Biển kiểm soát (BKS): 34B-028.54, trên xe có phụ xe và khoảng 7- 8 hành khách đi trên Quốc lộ 38B hướng huyện Tđi thành phố H để về Bến xe khách H, thành phố H. Khi đi đến đoạn Km 01+600, Quốc lộ 38B, là khu vực ngã tư giao cắt giữa Quốc lộ 38B với đường L, thuộc địa phận thị trấn G, huyện G, tỉnh H *(còn gọi là ngã tư C)*; Theo hướng di chuyển của ô tô có các biển cảnh báo nguy hiểm W207a *(Giao nhau với đường không ưu tiên)*, biển W225 *(Trẻ em)* kèm biển phụ S.501, 100m *(Phạm vi tác dụng của biển)* có hiệu lực, có gờ giảm tốc trước khi vào ngã tư và hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Mặt đường trước khi vào ngã tư rộng 15m; Mặt đường sau ngã tư rộng 14,8m; đều được trải nhựa bằng phẳng. P điều khiển xe ô tô đi với tốc độ 30-40km/h, không thắt dây an toàn. Khi điều khiển xe ô tô vào ngã tư, đèn tín hiệu màu xanh, P cho xe di chuyển qua ngã tư bình thường nhưng không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm để chủ động

giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn. Khi đi vào ngã tư, P mới phát hiện anh Nguyễn anh V, sinh năm1985, trú tại thôn A, xã T, thị xã Đ, tỉnh Q, điều khiển xe mô tô BKS: 14Z1-201.71 hướng ngược chiều đang chuyển hướng rẽ trái hướng vào đường L. Do khoảng cách giữa hai xe quá gần, P không kịp xử lý nên toàn bộ phần mặt ca lăng *(bộ phận bảo vệ đầu xe)* trên, dưới bên trái xe ô tô va chạm vào phần thân xe bên phải và người anh V làm anh V ngã văng xuống mặt Quốc lộ 38B về phần đường hướng ngược chiều, xe mô tô đổ nghiêng trái dưới phần đầu xe bên trái xe ô tô, bị đẩy rê một đoạn 19,30m thì dừng lại. Tâm bánh trước và tâm bánh sau cách mép đường phải lần lượt là 4,70m và 4,90m. Các phần bàn đạp chân phanh, ốp sắt vòng tròn bảo vệ lốc máy bên phải, giá để chân trước người điều khiển bên phải và ốp bảo vệ ống xả đều có vết xước, lõm kim loại theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải sang trái. Hậu quả: anh V được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh H rồi chuyển đến Bệnh viện V nhưng do thương tích nặng, gia đình xin về và tử vong tại nhà hồi 14 giờ 09 phút ngày 23/10/2024. Hai phương tiện bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 323/KLGĐTT-KTHS ngày 28/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương, đối với anh Nguyễn anh V, kết luận nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não (vỡ xương thái dương trái).

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG-HĐ ngày 01/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, Uỷ ban nhân dân huyện Gia Lộc, kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô BKS: 34B-028.54, nhãn hiệu: SAMCO, loại xe ô tô khách, màu trắng, số máy 4HK1254706, số khung : R75LE7102390, sản xuất năm 2014 tại Việt Nam, đăng ký ngày 25/11/2020 bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông tại thời điểm tháng 10 năm 2024 là: **7.000.000 đồng** *(Bẩy triệu đồng)*.

- Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô BKS: 14Z1-201.71, màu: Trắng đen bạc, loại xe: Wave, số máy HC12E5570000, số khung: RLHHC1211DY569954, năm sản xuất 2015 tại Việt Nam, đăng ký ngày 23/3/2015 bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông tại thời điểm tháng 10 năm 2024 là: **1.610.000 đồng** *(Một triệu sáu trăm mười nghìn đồng)*.

Tại Biên bản làm việc xác định nồng độ cồn trong hơi thở hồi 11 giờ 44 phút ngày 22/10/2024 đối với Nguyễn Duy P kết quả: 0.000mg/L. Tại Biên bản kiểm tra ma tuý trong cơ thể hồi 11 giờ 50 phút ngày 22/10/2024 đối với P xác định: Âm tính.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy P không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Duy P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS; điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS) năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo P từ 13 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo P cho UBND phường N, thành phố H, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số No: 990191001480 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 02/7/2024 mang tên Nguyễn Duy P. Về án phí: Buộc bị cáo P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã nhận lại chiếc xe mô tô và đã nhận được số tiền do bị cáo và đại diện công ty ô tô vận tải hành khách V bồi thường tổng là 180.000.000 đồng. Xác định về trách nhiệm dân sự hai bên đã giải quyết xong nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và đại diện Công ty ô tô vận tải hành khách V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 180.000.000 đồng, Công ty ô tô vận tải hành khách V đã nhận lại xe ô tô, xe bị hư hỏng nhưng Công ty V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả khoản tiền nào khác.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Duy P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2024, tại Km 01+600, Quốc lộ 38B, đoạn ngã tư C, thuộc địa phận thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải D, Nguyễn Duy P là người có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô chở khách BKS 34B-028.54, đi theo hướng huyện T đi thành phố H. Do P điều khiển xe không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua ngã tư giao nhau có đặt biển cảnh báo nguy hiểm, dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 14Z1-201.71 do anh Nguyễn Anh V điều khiển hướng ngược chiều đang chuyển hướng rẽ trái đi vào đường L. Hậu quả anh V bị chấn thương sọ não (vỡ xương thái dương trái) đến ngày 23/10/2024 thì tử vong tại gia đình. Xe mô tô BKS 14Z1-201.71 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là: 1.610.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 9, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, hậu quả làm một người chết và gây hư hỏng tài sản. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau tai nạn đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi nên bị

cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về hình phạt: Xét Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, người bị hại cũng có lỗi trong vụ tai nạn giao thông khi điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn xác định được là 8,56 mg/dL, chuyển hướng xe không có tín hiệu báo rẽ và không nhường đường cho các xe đi ngược chiều; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Mặc dù bị cáo hành nghề lái xe tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn, 02 vợ chồng nuôi 03 con nhỏ, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Nguyễn Duy P và đại diện Công ty V đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng, tổn thất về tinh thần, chi phí mai táng, hư hỏng xe mô tô, cùng các khoản phải bồi thường khác cho gia đình nạn nhân với tổng số tiền 180.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của nạn nhân xác định về trách nhiệm dân sự đã thoả thuận giải quyết xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm; đại diện Công ty V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, hoàn trả khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS 34B-028.54 cùng toàn bộ các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe. Quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty V, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty V là phù hợp.

- Đối với xe mô tô BKS 14Z1-201.71. quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của vợ chồng anh Nguyễn Anh V và chị Phạm Thị Kim D Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Phạm Thị Kim D là phù hợp

Đối với giấy phép lái xe hạng D số 990191001480 do sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp cho bị cáo Nguyễn Duy P. Xét đây là giấy tờ tủy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 đĩa DVD là hình ảnh camera liên quan đến tai nạn giao thông; 02 đĩa CD là nội dung hỏi cung ghi âm đối với Nguyễn Duy P, là chứng cứ chứng minh tội phạm nên được lưu trong hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

[11] Về biện pháp ngăn chặn: Do bị cáo được HĐXX cho cải tạo tại địa phương nên cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này, người bị hại là anh Nguyễn Anh V cũng có lỗi khi điều khiển xe mô tô khi trong máu có nồng độ cồn xác định được là 8,56 mg/dL, chuyển hướng xe không có tín hiệu báo rẽ và không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, sau tai nạn, anh V đã tử vong nên không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra làm rõ, ngày 22/10/2024, khi điều khiển xe ô tô BKS 34B-028.54 trên Quốc lộ 38B, bị cáo P không thắt dây an toàn. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc đã có Công văn và chuyển tài liệu đến Phòng CSGT Công an tỉnh Hải Dương để xử lý vi phạm pháp luật hành chính theo quy định là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Duy P cho UBND phường N, thành phố H, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo P có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố H, tỉnh H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng D số 990191001480 do sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp mang tên Nguyễn Duy P.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Duy P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan HSNVCS- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Sở GTVT tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Giang